

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2022

Số: 5384/TB-HĐTTCC

THÔNG BÁO TRIỆU TẬP

**Thí sinh tham dự vòng 2 kỳ thi tuyển công chức vào làm việc tại đơn vị
quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 1030/QĐ-LĐTBXH ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt Kế hoạch thi tuyển công chức vào làm việc tại đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022 và Quyết định số 1147/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thi tuyển công chức vào làm việc tại đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022.

Căn cứ Kết quả thi trắc nghiệm trên máy vi tính phần thi Kiến thức chung và phần thi Ngoại ngữ (vòng 1) kỳ thi tuyển công chức vào làm việc tại đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022 (tổ chức ngày 24/12/2022 tại Học viện Hành chính Quốc gia).

Hội đồng thi tuyển công chức vào làm việc tại đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022 thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2:

1. Triệu tập 136 thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự vòng 2 kỳ thi tuyển công chức vào làm việc tại đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022 (danh sách kèm theo).

2. Thời gian và địa điểm

2.1. Thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành (180 phút)

- Thời gian: 1/2 ngày (từ 8h00 đến 11h30), **Thứ 7, ngày 07/01/2023.**

- Địa điểm: Trường Đại học Lao động - Xã hội, địa chỉ 43 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Thí sinh có mặt tại khu vực phòng thi trước giờ thi 30 phút.

2.2. Phỏng vấn: (30 phút/01 thí sinh)

- Thời gian: 1,5 ngày, **chiều Thứ 7, ngày 07/01/2023 và cả ngày Chủ nhật, 08/01/2023** (buổi sáng bắt đầu từ 8h00; buổi chiều bắt đầu từ 14h00).

- Địa điểm: Trường Đại học Lao động - Xã hội, địa chỉ 43 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Thí sinh có mặt tại khu vực phòng phòng vắng trước giờ phòng vắng 30 phút.

(Hội đồng thi tuyển sẽ niêm yết danh sách, số báo danh, phòng thi, thời gian thi, nội quy, quy chế thi tuyển từ Thứ 5, ngày 05/01/2022 tại Trường Đại học Lao động - Xã hội).

Hội đồng thi tuyển công chức vào làm việc tại đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022 thông báo để thí sinh biết, thực hiện đầy đủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải);
- Niêm yết tại trụ sở cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

**TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**THỨ TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hà**

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2022

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 3384/TB-HĐTTCC ngày 28/12/2022 của Hội đồng thi tuyển công chức vào làm việc tại đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đối tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Đỗ Thị Hương My		26/8/1998	VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý kế hoạch - tổng hợp	Đại học	Kinh tế đầu tư	Đại học Kinh tế quốc dân	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	44/60	29/30	
2	Khổng Thị Phương Anh		28/01/2000	VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý tài chính - kế toán	Đại học	Tài chính kế toán; Tài chính - Ngân hàng	Học viện Tài chính; ĐH Greenwich	Việt Nam; Nước ngoài	Chính quy	Giỏi	33/60	30/30	
3	Nguyễn Khánh Huyền		04/8/1999	VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý tài chính - kế toán	Đại học	Kế toán	Học viện Tài chính	Việt Nam	Chính quy	Khá	35/60	27/30	
4	Lê Thị Hải Anh		28/4/1988	VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý tài chính - kế toán	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Đại học Phương Đông	Việt Nam	Chính quy	Khá	37/60	23/30	
5	Phạm Minh Tiến	30/7/2000		VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý tài chính - kế toán	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Đại học Thương mại	Việt Nam	Chính quy	Khá	37/60	18/30	
6	Đào Thanh Mai		02/8/1994	VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý tài chính - kế toán	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Học viện Tài chính	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	34/60	27/30	
7	Lê Đức Hải	30/10/1987		VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý tài chính - kế toán	Đại học	Kế toán	Đại học Kinh tế quốc dân	Việt Nam	Chính quy	Trung bình Khá	33/60	17/30	Con thương binh
8	Nguyễn Thị Hồng Lanh		02/9/1994	VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý tài chính - kế toán	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Đại học Kinh tế quốc dân	Việt Nam	Chính quy	Khá	43/60	22/30	
9	Nguyễn Lê Thanh Hà		12/02/1999	VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý tài chính - kế toán	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Đại học Ngoại Thương	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	41/60	25/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đổi tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
10	Nguyễn Tiến Đạt	29/6/1982		VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản	Đại học, Thạc sỹ	Kiến trúc; Quản lý Đô thị và Công trình	Đại học Dân lập Đông Đô	Việt Nam	Chính quy	Trung bình khá	35/60	24/30	
11	Quản Hoàng Duy	14/9/1990		VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH	Quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản	Đại học, Thạc sỹ	Công nghệ kỹ thuật giao thông; Quản lý xây dựng; Quản trị kinh doanh	Đại học Xây dựng; ĐH Công nghệ Giao thông vận tải; ĐH Thương Mại	Việt Nam	Chính quy	Khá	35/60	16/30	
12	Nguyễn Việt Thái	19/4/1997		VỤ BẢO HIỂM XÃ HỘI	Quản lý bảo hiểm hưu trí bổ sung	Đại học	Bảo hiểm xã hội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Việt Nam	Chính quy	Khá	37/60	21/30	
13	Phùng Minh Nhật		15/4/1995	VỤ BẢO HIỂM XÃ HỘI	Quản lý bảo hiểm hưu trí bổ sung	Đại học	Bảo hiểm	Đại học Lao động - Xã hội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	33/60	16/30	
14	Nguyễn Hồng Linh	05/4/1998		VỤ BẢO HIỂM XÃ HỘI	Quản lý bảo hiểm hưu trí bổ sung	Đại học	Tài chính	Học viện Ngân hàng	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	35/60	15/30	
15	Nguyễn Ngọc Lan		13/3/2000	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	38/60	23/30	
16	Nguyễn Việt Long	12/9/1999		VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật quốc tế	Đại học mở Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Xuất sắc	36/60	26/30	
17	Vũ Xuân Hân	11/9/1984		VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Vinh	Việt Nam	Vừa làm vừa học	Khá	31/60	Miễn thi	
18	Nguyễn Đức Thảo	19/9/1999		VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	38/60	16/30	Dân tộc thiểu số Tây
19	Đỗ Thị Phương Linh		25/8/1999	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	42/60	24/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đối tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
20	Nguyễn Thảo Quyên		19/8/2000	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	36/60	18/30	
21	Vy Thị Hương Ly		24/9/2000	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	34/60	15/30	Dân tộc thiểu số Nùng
22	Lê Thu Hằng		19/9/2000	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	32/60	25/30	
23	Bùi Thị Lua		08/01/1999	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	40/60	19/30	
24	Trần Hoàng Minh Châu		13/9/1999	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	39/60	23/30	
25	Dương Hằng Nga		22/12/1998	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật kinh tế	Đại học Thương mại	Việt Nam	Chính quy	Khá	32/60	25/30	
26	Trần Minh Hà		01/5/2000	VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật kinh tế	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	40/60	24/30	
27	Hoàng Nguyên Phương	24/4/1997		VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Thạc sỹ	Luật Kinh tế	Đại học Ngoại thương	Việt Nam	Chính quy	(Không phân loại)	41/60	23/30	
28	Tổng Nhật Huy	08/6/1996		VỤ PHÁP CHẾ	Pháp chế	Đại học	Luật	Đại học Kiểm sát Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Trung bình	37/60	20/30	
29	Nguyễn Minh Tâm		18/9/2000	VỤ BÌNH ĐẲNG GIỚI	Quản lý bình đẳng giới	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	39/60	20/30	Dân tộc thiểu số Mường
30	Bùi Thị Hương		29/10/1999	VỤ BÌNH ĐẲNG GIỚI	Quản lý bình đẳng giới	Đại học	Quản lý nhà nước về xã hội	Học viện Hành chính quốc gia	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	37/60	15/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đổi tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
31	Nguyễn Anh Thư		05/9/2000	VỤ BÌNH ĐẲNG GIỚI	Quản lý bình đẳng giới	Đại học	Luật Quốc tế	Học viện Ngoại giao	Việt Nam	Chính quy	Khá	33/60	22/30	
32	Lê Thị Quỳnh		04/8/1999	VỤ BÌNH ĐẲNG GIỚI	Quản lý bình đẳng giới	Đại học	Kinh tế đối ngoại	Đại học Ngoại thương	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	32/60	25/30	
33	Trần Thị Bích Liên		15/01/1993	VỤ BÌNH ĐẲNG GIỚI	Hội nhập quốc tế về bình đẳng giới	Thạc sỹ	Luật học	Đại học Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	32/60	15/30	
34	Nguyễn Thị Thu Huyền		13/3/1996	VỤ BÌNH ĐẲNG GIỚI	Hội nhập quốc tế về bình đẳng giới	Đại học	Kinh tế quốc tế	ĐH Quốc gia HN	Việt Nam	Chính quy	Khá	43/60	Miễn thi	
35	Vũ Minh Hoàng	25/12/1997		VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Thạc sỹ	Kinh doanh quốc tế	Trường Đại học Huddersfield, Vương quốc Anh	Anh	Chính quy	Giỏi	32/60	Miễn thi	
36	Nguyễn Quang Minh	14/6/1999		VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Thạc sỹ	Luật kinh tế và thương mại quốc tế	University of the West of England	Anh	Chính quy	Khá	38/60	15/30	
37	Hoàng Quang Huy	10/10/1995		VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Đại học	Tiếng Anh	ĐH Ngoại ngữ, ĐH Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	Vừa làm vừa học	Khá	32/60	Miễn thi	Dân tộc thiểu số Tây
38	Nguyễn Bùi Anh Khoa	16/11/1991		VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Đại học	Ngôn ngữ Anh và truyền thông đa phương tiện	ĐH Công nghệ Auckland, New Zealand	New Zealand	Chính quy	(Không phân loại)	31/60	Miễn thi	
39	Phạm Thị Lan Chi		24/5/1999	VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Đại học	Quốc tế học - Tiếng Anh	Đại học Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	31/60	22/30	
40	Nguyễn Phương Thảo		05/8/2000	VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Đại học	Truyền thông quốc tế	Học viện Ngoại giao	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	37/60	17/30	
41	Vũ Minh Thành	02/11/1991		VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Đại học	Tiếng Anh	ĐH Ngoại ngữ, ĐH Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	VB2- Vừa học vừa làm	Giỏi	36/60	Miễn thi	
42	Lê Thị Ngọc Mai		13/9/1997	VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Đại học	Kinh tế đối ngoại	Đại học Ngoại thương	Việt Nam	Chính quy	Khá	40/60	16/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đổi tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
43	Phạm Anh Tuấn	06/12/1989		VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Thạc sỹ	Tài chính ngân hàng	Đại học Sheffield Hallam, Vương quốc Anh	Anh	Chính quy	Giỏi	42/60	Miễn thi	
44	Vũ Ngọc Duy	24/8/1995		VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	Hợp tác Đa phương	Đại học	Kế toán phân tích và kiểm toán (đào tạo bằng tiếng Anh)	Đại học QG Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	34/60	Miễn thi	
45	Đào Ngọc Anh		08/3/2000	VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ	Quản lý tổ chức và biên chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	32/60	26/30	
46	Ngô Việt Hoàng	01/9/1996		VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ	Quản lý tổ chức và biên chế	Thạc sỹ	Luật	Đại học Kiểm sát Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	35/60	25/30	
47	Lê Văn Đức	19/5/1999		VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ	Quản lý tổ chức và biên chế	Đại học	Luật	Đại học Kiểm sát Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	37/60	25/30	
48	Mai Lê Mỹ Duyên		20/9/1998	VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ	Quản lý tổ chức và biên chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	36/60	28/30	
49	Lê Ngọc Hòa		01/3/1999	VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ	Quản lý tổ chức và biên chế	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	34/60	17/30	
50	Vũ Văn Duy	01/01/1983		THANH TRA BỘ	Thanh tra (An toàn vệ sinh lao động)	Đại học	Kỹ sư điện	Đại học Bách khoa Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	43/60	23/30	
51	Nguyễn Mai Hà	18/01/1997		THANH TRA BỘ	Thanh tra (An toàn vệ sinh lao động)	Đại học	Hệ thống thông tin quản lý	Đại học Kinh tế quốc dân	Việt Nam	Chính quy	Khá	34/60	18/30	Con thương binh
52	Nguyễn Văn Trường	23/3/1989		THANH TRA BỘ	Thanh tra (An toàn vệ sinh lao động)	Đại học	Kỹ thuật điện, điện tử	Học viện Kỹ thuật quân sự	Việt Nam	Chính quy	Trung bình khá	40/60	17/30	Con đẻ người hoạt động KC bị nhiễm CDHH
53	Lê Minh Đăng	12/9/2000		THANH TRA BỘ	Thanh tra (An toàn vệ sinh lao động)	Đại học	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Đại học Bách khoa Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	34/60	26/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đối tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
54	Trần Thái Linh		13/3/1987	THANH TRA BỘ	Thanh tra (An toàn vệ sinh lao động)	Thạc sỹ	Tài chính ngân hàng/Kỹ thuật thực phẩm	ĐH Ngoại thương/ ĐH Bách khoa	Việt Nam	Chính quy	Khá	41/60	17/30	
55	Dương Văn Khôi	08/9/1979		THANH TRA BỘ	Thanh tra (chính sách người có công)	Thạc sỹ	Kinh tế quốc tế	ĐH Ngoại thương	Việt Nam	Chính quy		37/60	18/30	
56	Chu Đức Minh	07/02/1991		THANH TRA BỘ	Thanh tra (hành chính)	Thạc sỹ	Quản lý kinh tế	ĐH Hàng Hải Việt Nam	Việt Nam	Chính quy	Trung bình	37/60	20/30	
57	Phan Thị Hương Quỳnh		26/02/1996	THANH TRA BỘ	Thanh tra (chính sách trẻ em và xã hội)	Thạc sỹ	Kỹ thuật hóa học	ĐH Bách Khoa	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	30/60	22/30	Dân tộc thiểu số Tày
58	Đình Đắc Huy Hoàng	18/6/1999		VĂN PHÒNG BỘ	Theo dõi cải cách hành chính	Đại học	Luật	ĐH Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	37/60	26/30	
59	Hoàng Thị Đan Phương		12/5/1996	VĂN PHÒNG BỘ	Kiểm soát thủ tục hành chính	Đại học	Luật	ĐH Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	35/60	15/30	
60	Mai Thị Hoa		15/11/1999	VĂN PHÒNG BỘ	Thông tin tuyên truyền	Đại học	Luật	ĐH Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	30/60	15/30	Dân tộc thiểu số Mường
61	Đỗ Tuấn Hoàng	22/12/1999		VĂN PHÒNG BỘ	Thông tin tuyên truyền	Đại học	Luật Kinh tế	Đại học Lao động - Xã hội	Việt Nam	Chính quy	Khá	33/60	16/30	
62	Dương Yên Nguyệt		15/7/2000	VĂN PHÒNG BỘ	Thông tin tuyên truyền	Đại học	Luật Kinh tế	ĐH Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	34/60	27/30	Dân tộc thiểu số Tày
63	Đặng Thị Ngọc Thảo		24/2/2000	VĂN PHÒNG BỘ	Thông tin tuyên truyền	Đại học	Luật	ĐH Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	36/60	23/30	
64	Đồng Phú Trọng	20/10/2000		VĂN PHÒNG BỘ	Thông tin tuyên truyền	Đại học	Luật Thương mại quốc tế	ĐH Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	36/60	26/30	
65	Mai Thị Thủy Dung		5/10/1998	VĂN PHÒNG BỘ	Văn thư	Đại học	Quản trị nhân lực	Đại học Lao động - Xã hội	Việt Nam	Chính quy	Khá	40/60	18/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đối tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
66	Bùi Đắc Hoàng	22/11/1988		VĂN PHÒNG BỘ	Lưu trữ	Đại học	Quản trị văn phòng	ĐH Nội vụ Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	37/60	15/30	
67	Phan Thị Kim Ngân		31/10/1994	VĂN PHÒNG BỘ	Lưu trữ	Đại học	Lưu trữ học	ĐH Nội vụ Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	36/60	15/30	
68	Nguyễn Thị Thủy		29/10/1985	VĂN PHÒNG BỘ	Quản trị công sở	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Học viện Tài chính	Việt Nam	Chính quy	Trung bình khá	39/60	18/30	
69	Lê Trung Huy	19/3/2000		VĂN PHÒNG BỘ	Tổng hợp	Đại học	Luật Kinh tế	Đại học Vinh	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	46/60	22/30	
70	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		8/12/2000	VĂN PHÒNG BỘ	Tổng hợp	Đại học	Luật	ĐH Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Xuất sắc	48/60	25/30	
71	Tạ Duy Đạt	20/11/1999		VĂN PHÒNG BỘ	Kế toán	Đại học	Kế toán	Đại học Lao động - Xã hội	Việt Nam	Chính quy	Trung bình	36/60	22/30	Con đẻ người hoạt động KC bị nhiễm CDHH
72	Nguyễn Trung Kiên	5/9/1995		VĂN PHÒNG BỘ	Kế toán	Đại học	Kế toán	ĐH Thăng Long	Việt Nam	Chính quy	Khá	33/60	18/30	
73	Lại Thị Thùy Linh		12/6/2000	VĂN PHÒNG BỘ	Kế toán	Đại học	Kế toán	ĐH Công đoàn	Việt Nam	Chính quy	Khá	32/60	19/30	
74	Đặng Thị Kim Tiến		21/5/1999	VĂN PHÒNG BỘ	Kế toán	Đại học	Kế toán	ĐH Thương mại	Việt Nam	Chính quy	Khá	33/60	21/30	
75	Bùi Thị Hà Thu		21/8/1991	VĂN PHÒNG BỘ	Kế toán	Đại học	Kế toán, Phân tích và Kiểm toán	ĐH Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	31/60	19/30	
76	Trần Ngọc Anh Thư		11/11/1991	VĂN PHÒNG BỘ	Kế toán	Đại học	Kế toán	ĐH Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Việt Nam	Chính quy	Trung bình	42/60	24/30	
77	Phạm Thái Hà		2/10/1984	VĂN PHÒNG BỘ	Thủ quỹ	Thạc sỹ	Kế toán	ĐH Mở Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Trung bình	45/60	16/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đổi tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
78	Nguyễn Minh Tâm		05/11/1997	CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tuyên truyền - Thi đua khen thưởng	Đại học, Thạc sỹ	Chính trị học (ĐH) - Hồ Chí Minh học (Ths)	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Việt Nam	Chính quy	Khá	34/60	16/30	
79	Phạm Thị Ngọc Trang		23/4/1998	CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tuyên truyền - Thi đua khen thưởng	Đại học	Chính trị học	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	30/60	22/30	
80	Đỗ Thị Kim Ngân		29/9/1997	CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tuyên truyền - Thi đua khen thưởng	Đại học	Công tác xã hội	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Việt Nam	Chính quy	Khá	39/60	20/30	
81	Cao Thị Thơm		06/6/1999	CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tuyên truyền - Thi đua khen thưởng	Đại học	Công tác xã hội	Đại học Lao động - Xã hội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	38/60	18/30	
82	Nguyễn Thu Trà		08/8/1998	CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tuyên truyền - Thi đua khen thưởng	Đại học	Công tác xã hội	Đại học Lao động - Xã hội	Việt Nam	Chính quy	Khá	33/60	25/30	
83	Mai Thị Ngọc Anh		27/12/1988	CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tuyên truyền - Thi đua khen thưởng	Thạc sỹ	Công tác xã hội	Đại học Khoa học xã hội và nhân văn	Việt Nam	Chính quy		32/60	18/30	
84	Giáp Tuấn Linh	26/6/1998		CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tổ chức nhân sự	Đại học	Quản trị nhân lực	Đại học Lao động - Xã hội	Việt Nam	Chính quy	Khá	39/60	15/30	Con thương binh
85	Nguyễn Đoàn Minh Ánh		24/12/2000	CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tổ chức nhân sự	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	39/60	22/30	
86	Trần Quang Hùng	11/6/1984		CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tổ chức nhân sự	Thạc sỹ	Luật Quan hệ quốc tế	Đại học Văn Nam	Trung Quốc	Chính quy	Giỏi	36/60	Miễn thi	
87	Nguyễn Thị Thu Hằng		02/9/1998	CỤC NGƯỜI CÓ CÔNG	Tổ chức nhân sự	Đại học	Luật	Học viện Phụ nữ Việt Nam	Việt Nam	Chính quy	Khá	36/60	22/30	
88	Vũ Thu Trang		01/11/1997	CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Hành chính - Tổng hợp	Thạc sỹ	Quản lý công	Học viện Hành chính Quốc gia	Việt Nam	Chính quy		41/60	21/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đổi tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
89	Đỗ Văn Long	12/8/2000		CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Hành chính - Tổng hợp	Đại học	Luật Kinh tế	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	35/60	24/30	
90	Nguyễn Thuý Trang		06/10/1991	CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Quản lý về quan hệ lao động	Thạc sỹ	Luật Kinh tế	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy		39/60	24/30	
91	Trần Hồng Quân	10/3/1995		CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Quản lý về quan hệ lao động	Thạc sỹ	Quản lý công	Học viện Hành chính Quốc gia	Việt Nam	Chính quy		43/60	18/30	
92	Bùi Thị Việt Anh		05/5/2000	CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Quản lý về quan hệ lao động	Đại học	Luật Kinh tế	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	34/60	29/30	
93	Giáp Thị Huyền Trân		24/7/1999	CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Quản lý về tiền lương	Đại học	Ngành Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	31/60	26/30	
94	Hoàng Thị Thuý		08/7/1997	CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Quản lý về tiền lương	Đại học	Ngành Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	35/60	22/30	
95	Nguyễn Kim Anh		11/02/1999	CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Quản lý về tiền lương	Đại học	Luật Kinh tế	Đại học Thương mại	Việt Nam	Chính quy	Khá	31/60	21/30	
96	Cao Trường Anh	16/12/2000		CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Quản lý về tiền lương	Đại học	Kinh tế phát triển	Đại học Kinh tế quốc dân	Việt Nam	Chính quy	Khá	34/60	23/30	
97	Nguyễn Thị Hằng		12/12/2000	CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG	Quản lý về tiền lương	Đại học	Luật Kinh tế	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	40/60	23/30	
98	Trần Thảo Chi		01/01/1998	CỤC TRẺ EM	Quản lý công tác bảo vệ trẻ em	Đại học	Công tác xã hội	Trường Đại học Công đoàn	Việt Nam	Chính quy	Khá	33/60	15/30	
99	Lê Thị Hường		21/8/1987	CỤC TRẺ EM	Quản lý công tác bảo vệ trẻ em	Thạc sỹ	Công tác xã hội	Học viện Khoa học xã hội	Việt Nam			32/60	16/30	Con liệt sĩ

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Điểm tương đương ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
100	Khuong Thị Hồng Nhung		01/8/1989	CỤC TRẺ EM	Quản lý công tác bảo vệ trẻ em	Thạc sỹ	Công tác xã hội	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Việt Nam			33/60	16/30	
101	Nguyễn Ngọc Tạo	08/6/1991		CỤC BẢO TRỢ XÃ HỘI	Công nghệ thông tin	Đại học	Công nghệ thông tin	Học viện công nghệ bưu chính viễn thông	Việt Nam	Từ xa	Trung bình khá	35/60	18/30	
102	Hoàng Thị Nga		08/7/1994	CỤC BẢO TRỢ XÃ HỘI	Kế toán	Đại học	Kiểm toán	Trường Đại học Tài chính-Quản trị Kinh doanh	Việt Nam	Chính quy	Xuất sắc	37/60	18/30	
103	Tạ Mạnh Hùng	18/6/1988		CỤC BẢO TRỢ XÃ HỘI	Thống kê, tổng hợp	Đại học	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Thương mại	Việt Nam	Chính quy	Khá	37/60	23/30	
104	Nguyễn Tú Anh		13/6/1997	CỤC BẢO TRỢ XÃ HỘI	Điều phối các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật	Đại học	Công tác xã hội	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Việt Nam	Chính quy	Khá	42/60	17/30	
105	Nguyễn Đông Hưng	07/01/1987		CỤC BẢO TRỢ XÃ HỘI	Quản lý hoạt động y tế - phục hồi chức năng	Đại học, Thạc sỹ	Y đa khoa/ ngoại khoa	Học viện Quân y	Việt Nam	Chính quy	Giỏi/ Khá	34/60	Miễn thi	Đại úy phục viên
106	Nguyễn Kiều Oanh		07/01/1996	CỤC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC	Quản lý người lao động Việt Nam ở nước ngoài	Đại học	Ngôn ngữ Trung Quốc	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	32/60	Miễn thi	
107	Lê Thanh Hà		22/10/1991	CỤC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC	Quản lý người lao động Việt Nam ở nước ngoài	Thạc sỹ	Quan hệ quốc tế	Học viện Ngoại giao	Việt Nam	Chính quy	Khá	38/60	Miễn thi	
108	Đình Thành Phát	13/01/1997		CỤC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC	Quản lý người lao động Việt Nam ở nước ngoài	Đại học	Luật	Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	Việt Nam	Chính quy	Khá	35/60	25/30	
109	Lê Thị Hồng Minh		30/08/1984	CỤC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC	Quản lý người lao động Việt Nam ở nước ngoài	Thạc sỹ	Tiếng Trung Quốc	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Điểm GPA 3.08	35/60	Miễn thi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đổi tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
110	Nguyễn Thị Thủy		05/12/1985	CỤC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC	Quản lý người lao động Việt Nam ở nước ngoài	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Văn bằng 2	Khá	42/60	Miễn thi	
111	Lục Thị Vân Thu		24/8/1994	CỤC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC	Quản lý người lao động Việt Nam ở nước ngoài	Đại học	Ngành ngôn ngữ Nhật (tiếng Nhật thương mại)	Đại học Ngoại thương	Việt Nam	Chính quy	Khá	33/60	Miễn thi	
112	Nguyễn Đức Trung	29/9/1994		VĂN PHÒNG QUỐC GIA GIÁM NGHÈO	Theo dõi, đánh giá chương trình giảm nghèo	Thạc sĩ	Tài chính và Kế toán	Đại học Westminster, Vương quốc Anh		Chính quy	Giỏi	42/60	Miễn thi	
113	Hà Thị Mai		19/6/1987	VĂN PHÒNG QUỐC GIA GIÁM NGHÈO	Theo dõi, đánh giá chương trình giảm nghèo	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội				32/60	20/30	
114	Nguyễn Thanh Bình		09/12/1999	CỤC VIỆC LÀM	Tổ chức nhân sự	Đại học	Luật Chất lượng cao	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	45/60	25/30	
115	Đỗ Thúy Quỳnh		15/11/2000	CỤC VIỆC LÀM	Tổ chức nhân sự	Đại học	Luật Thương mại quốc tế	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	39/60	25/30	
116	Nguyễn Thị Thương		11/8/1989	CỤC VIỆC LÀM	Tổ chức nhân sự	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực	Trường Đại học Lao động - Xã hội	Việt Nam			40/60	16/30	
117	Chu Đình Linh	05/4/1994		CỤC VIỆC LÀM	Tổ chức nhân sự	Thạc sĩ	Luật Kinh tế	Trường Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam		Khá	35/60	22/30	
118	Trần Thanh Bình	15/9/1998		CỤC VIỆC LÀM	Quản lý lao động nước ngoài	Đại học	Quản lý kinh tế	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Việt Nam	Chính quy	Khá	34/60	22/30	
119	Mẫn Thị Thảo		18/12/1996	CỤC VIỆC LÀM	Quản lý lao động nước ngoài	Đại học	Kinh tế đối ngoại	Đại học Ngoại thương	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	37/60	26/30	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng 1		Đối tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
120	Trần Thị Ngọc Huyền		06/11/2000	CỤC VIỆC LÀM	Quản lý lao động nước ngoài	Đại học	Luật	Trường Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	40/60	19/30	
121	Đinh Văn An	16/9/1996		CỤC VIỆC LÀM	Quản lý lao động nước ngoài	Đại học	Luật	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	30/60	20/30	Dân tộc thiểu số Tây
122	Nguyễn Thị Minh Ngọc		06/7/2000	CỤC VIỆC LÀM	Quản lý chính sách thị trường lao động	Đại học	Chính sách công	Đại học Kinh tế-Đại học Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	32/60	20/30	
123	Đàm Quang Trung	14/02/1992		CỤC VIỆC LÀM	Quản lý chính sách thị trường lao động	Đại học	Quản trị doanh nghiệp	Đại học Điện lực	Việt Nam	Chính quy	Khá	32/60	Miễn thi	
124	Lương Đức Chính	31/7/1994		CỤC VIỆC LÀM	Quản lý chính sách thị trường lao động	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Viện Holmes, Australia	Australia	Trực tiếp	(Không phân loại)	37/60	Miễn thi	
125	Nguyễn Anh Tú	10/12/1997		CỤC VIỆC LÀM	Quản lý chính sách việc làm	Đại học	Luật	Đại học Luật Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	45/60	22/30	
126	Lý Đại Hùng	03/01/1989		CỤC VIỆC LÀM	Quản lý chính sách việc làm	Tiến sĩ	Kinh tế học	Trường Đại học Paris 1, Pháp và Đại học Bielefeld, CHLB Đức	Cộng hòa Pháp và CHLB Đức	Chính quy	Xuất sắc	43/60	Miễn thi	Dân tộc thiểu số Nùng
127	Doãn Văn Biên	03/7/1987		TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Quản lý dữ liệu cấp chứng chỉ kỹ năng nghề	Đại học	Tin học (chuyên sâu mạng máy tính và truyền thông công nghệ)	Học viện kỹ thuật quân sự	Việt Nam	Chính quy	Khá	35/60	16/30	
128	Kiều Tuấn	18/12/1993		TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Quản lý dữ liệu cấp chứng chỉ kỹ năng nghề	Đại học	Công nghệ thông tin	Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Thái Nguyên	Việt Nam	Chính quy	Khá	37/60	15/30	Người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự
129	Nguyễn Xuân Giang	05/10/1984		TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Quản lý dữ liệu cấp chứng chỉ kỹ năng nghề	Đại học	Công nghệ thông tin	Trường Đại học Công nghệ thông tin thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh	Việt Nam	Từ xa (qua mạng)	Trung bình	34/60	Miễn thi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	Vị trí dự tuyển	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN						Kết quả thi Vòng I		Đối tượng ưu tiên (nếu có)
		Nam	Nữ			Cấp đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Nước đào tạo	Loại hình đào tạo	Phân loại tốt nghiệp	Kiểm thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
130	Trần Thị Trinh		10/1/1998	TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Kiểm soát thủ tục hành chính	Đại học	Luật học	Đại học Quốc gia Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Giỏi	30/60	20/30	
131	Nguyễn Thị Mai Anh		20/10/1990	TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Kiểm soát thủ tục hành chính	Đại học	Luật kinh tế	Viện Đại học mở Hà Nội	Việt Nam	Từ xa	Trung bình khá	36/60	18/30	
132	Mai Thị Thủy		25/8/1997	TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Đại học	Quản lý giáo dục	Học viên Quản lý giáo dục	Việt Nam	Chính quy	Trung bình	33/60	18/30	
133	Đào Hải Linh		28/2/2000	TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý học sinh sinh viên	Đại học	Tôn giáo học	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.	Việt Nam	Chính quy	Khá	32/60	18/30	
134	Phùng Phương Mai		09/01/1999	TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý học sinh sinh viên	Đại học	Tâm lý học giáo dục	Học viện Quản lý giáo dục	Việt Nam	Chính quy	Khá	35/60	18/30	
135	Triệu Thế Đức	24/10/1998		TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Quản lý công tác học sinh sinh viên	Đại học	Quản trị kinh doanh quốc tế	Đại học Staffordshire và Trường Đại học Anh Quốc Việt Nam	Anh	Chính quy	Khá	35/60	Miễn thi	
136	Nguyễn Lan Nhi		26/1/2000	TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	Quản lý công tác học sinh sinh viên	Đại học	Văn học	Đại học Sư phạm Hà Nội	Việt Nam	Chính quy	Khá	31/60	24/30	